

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 41/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án phát triển hệ thống phân phối
bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh
từ nay đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 12/2007/QĐ-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới chợ trên phạm vi toàn quốc đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 803/TTr-SCT-QL ngày 25 tháng 3 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ nay đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở - ngành thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/2009/QĐ-UBND
ngày 09 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

Điều 1. Quan điểm phát triển

1. Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố phù hợp với các quy luật khách quan của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền tự chủ, tự do kinh doanh và cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các chủ thể trong môi trường pháp lý ngày càng hoàn thiện và có sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước.

2. Tập trung phát triển và tổ chức tốt thị trường nội địa để đẩy mạnh đầu tư sản xuất kinh doanh và khuyến khích tiêu dùng hàng trong nước; chủ động đáp ứng một cách tốt nhất nhu cầu tiêu dùng ngày càng đa dạng của thị trường và người tiêu dùng theo hướng văn minh, hiện đại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng và giá cả hợp lý; tăng cường xuất khẩu hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng và tỷ trọng của ngành dịch vụ trong tổng sản phẩm nội địa (GDP); góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố và phân công lao động xã hội.

3. Phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên cơ sở huy động nguồn lực của mọi thành phần kinh tế, nhất là kinh tế dân doanh và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài trong đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại và các loại hình phân phối, phương thức giao dịch và các dịch vụ hỗ trợ hiện đại theo hướng chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quan tâm phát triển các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ kinh doanh, đồng thời thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp thương mại - doanh nghiệp phân phối lớn, có mạng lưới phân phối hiện đại, giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt thị trường để định hướng sản xuất và tiêu dùng.

4. Kết hợp hài hòa giữa phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch phát triển giao thông vận tải trên địa bàn; song song với chú trọng khai thác các lợi thế so sánh của địa phương. Đảm bảo quản lý, sử dụng hiệu quả các cơ sở vật chất hiện có, kết hợp với việc cải tạo nâng cấp và xây dựng mới, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư, kinh doanh, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Mục tiêu phát triển đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020

1. Mục tiêu tổng quát:

Hình thành một hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ phát triển vững mạnh và hiện đại, dựa trên một cấu trúc hợp lý các hệ thống và các kênh phân phối với sự tham gia của các thành phần kinh tế và loại hình tổ chức, vận hành trong môi trường cạnh tranh có sự quản lý và điều tiết vĩ mô của Nhà nước. Xác lập sự liên kết giữa doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp nhỏ, giữa sản xuất - lưu thông - tiêu thụ và giữa các khâu trong quá trình lưu thông, dự trữ hàng hóa, tăng cường sức mạnh để hợp tác và cạnh tranh có hiệu quả, củng cố và phát triển mạnh thị trường nội địa trong tiến trình hội nhập.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Về chỉ tiêu tăng trưởng: Tăng tỷ trọng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đối với hệ thống phân phối hiện đại trong tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên địa bàn thành phố lên mức 25% vào năm 2010, 35% - 40% vào năm 2015 và 60% vào năm 2020.

b) Hình thành và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại hiện đại (trung tâm thương mại, siêu thị, trung tâm mua sắm, khu thương mại - dịch vụ, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng chuyên doanh, trung tâm logistics, tổng kho bán buôn, trung tâm hội chợ - triển lãm...) ở các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu đô thị mới; hoàn thành cơ bản chương trình phát triển các loại hình chợ (chợ dân sinh ở khu vực nông thôn, ngoại thành, chợ trung tâm, chợ chuyên doanh, chợ đầu mối ở các quận ven và huyện ngoại thành, đáp ứng yêu cầu cung cấp và luân chuyển nông sản thực phẩm cho thị trường).

c) Phát triển nhanh và đa dạng các loại hình, phương thức kinh doanh thương mại hiện đại khác như sàn giao dịch hàng hóa tập trung, trung tâm đấu giá, nhượng quyền kinh doanh, thương mại điện tử (thông qua các hình thức giao dịch “doanh nghiệp với doanh nghiệp”, “doanh nghiệp với người tiêu dùng” hoặc “người tiêu dùng với người tiêu dùng”)... Tiếp tục phát triển một số doanh nghiệp phân phối lớn, có tiềm năng,

kinh doanh hàng hóa chuyên ngành hoặc tổng hợp, đủ sức cạnh tranh và điều kiện để hợp tác hiệu quả với các tập đoàn phân phối nước ngoài trong bối cảnh hội nhập.

d) Chú trọng bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Xây dựng văn minh thương mại, văn hóa kinh doanh và nâng cao trách nhiệm đối với xã hội, đối với cộng đồng của các doanh nghiệp, thương nhân và hộ tiểu thương, hộ kinh doanh bán lẻ; góp phần tích cực vào quá trình xây dựng thành phố Hồ Chí Minh trở thành một thành phố xã hội chủ nghĩa, văn minh, hiện đại.

Chương II

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Điều 3. Định hướng chung

1. Phát triển, đa dạng hóa các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối, tăng nhanh số lượng, đổi mới phương thức kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển và quy luật lưu thông hàng hóa.

a) Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển nhanh số lượng doanh nghiệp mới thuộc mọi thành phần kinh tế với nhiều quy mô khác nhau tham gia vào hoạt động thương mại, phân phối bán buôn và bán lẻ. Thành phần kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể giữ vai trò chi phối, có khả năng điều tiết và bình ổn thị trường. Thành phần kinh tế tư nhân giữ vai trò quan trọng trong hệ thống phân phối với số lượng doanh nghiệp và tỷ trọng lớn trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, giải quyết việc làm cho người lao động.

b) Thúc đẩy sự liên kết, hợp tác giữa các doanh nghiệp trong nước, hình thành doanh nghiệp quy mô lớn có khả năng định hướng sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, gia tăng thị phần trong nước và đủ sức cạnh tranh với các tập đoàn phân phối lớn có vốn đầu tư nước ngoài.

c) Đổi mới mô hình tổ chức, công nghệ quản lý, phương thức kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa; từng bước hình thành và phát triển đồng bộ các loại hình doanh nghiệp phân phối bán buôn, bán lẻ, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics, công ty (hợp tác xã) quản lý và kinh doanh chợ, các hợp tác xã thương mại dịch vụ nông thôn và các hộ kinh doanh.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, kết hợp hài hòa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại

a) Thực hiện chính sách ưu đãi đầu tư, thu hút nguồn lực của các thành phần kinh tế trong nước và nước ngoài; xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng thương mại

phù hợp với tập quán sản xuất và tiêu dùng của nhân dân theo từng khu vực nội thành và ngoại thành, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố từ nay đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.

b) Ưu tiên đầu tư phát triển mạng lưới các siêu thị bán buôn và bán lẻ, các trung tâm thương mại, trung tâm phân phối, trung tâm logistics, sàn giao dịch, chợ đầu mối (tổng hợp hoặc chuyên doanh), chợ dân sinh, cửa hàng tiện lợi... rộng khắp, phù hợp với đặc điểm phát triển của từng địa bàn dân cư trong từng giai đoạn cụ thể. Thực hiện chuyển đổi trước hết đối với các khu vực nội thành.

c) Hình thành các khu mua sắm tập trung quy mô lớn, ngang tầm với các nước trong khu vực, đủ khả năng phục vụ nhu cầu mua sắm khách du lịch, khách vắng lai trong nước và quốc tế. Tiếp tục phát triển các chợ đầu mối bán buôn ở những nơi có sản xuất hàng hóa đủ lớn, có vị trí và điều kiện giao thông thuận lợi ở các quận ven và huyện ngoại thành.

d) Đa dạng hóa các phương thức phân phối, phát triển nhanh thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến; từng bước hoàn thiện môi trường pháp lý và hạ tầng công nghệ thông tin, cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động thương mại điện tử; tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích thương nhân sử dụng website thương mại điện tử để cung ứng hàng hóa, dịch vụ.

3. Phát triển các mô hình tổ chức lưu thông gắn với thị trường ngành hàng, phù hợp với trình độ và năng lực sản xuất, xu hướng tiêu dùng và đảm bảo dự trữ, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương

a) Tạo ra các mối liên kết kinh tế giữa sản xuất - lưu thông - tiêu dùng và giữa các khâu, các công đoạn trong quá trình lưu thông với các loại hình thương mại. Tiếp tục phát triển các doanh nghiệp kinh doanh chuyên ngành, các doanh nghiệp thương mại đa ngành, các công ty chuyên kinh doanh bán buôn với hệ thống kho hàng, trung tâm phân phối quản trị theo phương pháp hiện đại, cung cấp cho hệ thống bán lẻ.

b) Xây dựng và triển khai quy chế về tổ chức và kiểm soát hệ thống phân phối; đáp ứng yêu cầu tổ chức phân phối và lưu thông hàng hóa theo cơ chế thị trường; vừa hình thành các quỹ dự trữ hàng hóa thiết yếu của thành phố để kịp thời điều tiết và đảm bảo sự can thiệp có hiệu quả của Nhà nước, nhất là trong các trường hợp thị trường biến động bất thường.

Điều 4. Định hướng cụ thể

1. Phát triển hệ thống chợ bán buôn, bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố từ nay đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 theo hướng văn minh,

hiện đại, đồng bộ, tiện ích và phù hợp với Quy hoạch phát triển hệ thống chợ - siêu thị - trung tâm thương mại giai đoạn 2009 - 2015 đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2009.

2. Từ năm 2009 đến năm 2015, giảm dần số lượng chợ tại khu vực trung tâm thành phố; phát triển thêm khoảng 95 siêu thị và 140 trung tâm thương mại. Các siêu thị tổng hợp phát triển xen kẽ, tương xứng với mạng lưới chợ hiện hữu trong khu vực nội thành. Các siêu thị chuyên doanh, chợ bán buôn được đầu tư hiện đại, đồng bộ, đảm bảo yêu cầu văn minh thương mại, đáp ứng nhu cầu mua sắm, giao dịch hàng hóa và cung ứng các loại hình dịch vụ hỗ trợ.

3. Thiết lập và phát triển hệ thống thu mua, hệ thống phân phối phù hợp với đặc điểm của từng thị trường ngành hàng, bao gồm:

a) Ngành hàng nông, lâm, thủy sản:

- Xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp phân phối, doanh nghiệp thương mại (nội địa, xuất nhập khẩu) với các cơ sở chế biến, các hợp tác xã thương mại dịch vụ, hợp tác xã nông nghiệp và với hộ nông dân, trang trại, cơ sở nuôi trồng nông, lâm, thủy sản. Liên kết hoặc trực tiếp kinh doanh tiêu thụ sản phẩm cho nông dân theo hướng ổn định, lâu dài, thông qua các cơ sở tiếp nhận, sơ chế, bảo quản nông sản thực phẩm để có sản phẩm đủ tiêu chuẩn, chất lượng cung ứng cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Đồng thời cung ứng đầu vào về giống, phân bón, kỹ thuật gieo trồng, công nghệ bảo quản sau thu hoạch, hỗ trợ nông dân tiếp thu công nghệ mới, tiên tiến, phát triển nhanh các vùng sản xuất nông sản thực phẩm an toàn, tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của hàng hóa.

- Các doanh nghiệp thương mại giữ vai trò định hướng thị trường trong chuỗi liên kết giữa các doanh nghiệp sản xuất, chế biến hàng nông sản với các hộ nông dân và các nhà sản xuất nguyên liệu, cung ứng vật tư phục vụ cho quá trình sản xuất, chế biến và tổ chức tiêu thụ sản phẩm. Các hợp tác xã thương mại dịch vụ phát huy vai trò là khâu trung gian giữa nguồn nguyên liệu và cơ sở chế biến, trực tiếp thực hiện cung ứng đầu vào và tiêu thụ đầu ra cho nông dân.

- Kênh phân phối này gắn liền với các chợ dân sinh để tiêu thụ trực tiếp sản phẩm của nông dân; gắn với các chợ đầu mối, chợ bán buôn chuyên doanh ở vùng nông sản tập trung để bán buôn cho thị trường khác, cho cơ sở chế biến và cho xuất khẩu; gắn với các kho hàng, trung tâm logistics để bảo quản, sơ chế... làm tăng giá trị nông sản hàng hóa.

b) Ngành hàng công nghiệp phục vụ sản xuất và tiêu dùng:

- Tổ chức hệ thống phân phối theo kiểu liên kết dọc hoặc liên kết ngang phù hợp với tính chất, đặc điểm hàng hóa, trình độ sản xuất, xu hướng tiêu dùng và phân khúc thị trường; gắn kết giữa cung ứng đầu vào và tiêu thụ đầu ra. Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường liên kết, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch thương mại điện tử.

- Hệ thống phân phối hàng công nghiệp tiêu dùng cần được phát triển nhanh theo mô hình chuỗi để mở rộng địa bàn kinh doanh, trong đó các khu đô thị, trung tâm kinh tế là hạt nhân để lan tỏa ra các vùng khác.

c) Các ngành hàng thuộc lĩnh vực trọng yếu (bao gồm các hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện bình ổn giá theo quy định tại Điều 6 của Pháp lệnh Giá và quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá) hoặc đặc thù (thuốc lá, chất nổ, hóa chất độc hại...) có tác động lớn đến sản xuất và đời sống, sức khỏe của người dân và môi trường sinh thái:

- Xây dựng các mối liên kết dọc có quan hệ gắn kết chặt chẽ, ổn định và có cơ chế ràng buộc trách nhiệm trong từng khâu của quá trình lưu thông từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm trong đó các doanh nghiệp đầu nguồn là doanh nghiệp lớn có vai trò định hướng và tổ chức thị trường, kiểm soát toàn bộ hệ thống.

- Phát triển hệ thống tổng kho bán buôn, trung tâm logistics theo phân khúc thị trường để làm trung gian tiếp nhận hàng hóa từ các cơ sở sản xuất, nhập khẩu và cung ứng hàng hóa cho mạng lưới phân phối, bán buôn, bán lẻ, các cửa hàng trực thuộc, các đại lý trên địa bàn.

- Đối với các hàng hóa có mối liên hệ trong tiêu dùng (như xi măng, sắt, thép, gạch ngói...), khuyến khích các doanh nghiệp đầu nguồn liên kết với nhau trong khâu phân phối một cách hợp lý để giảm chi phí đầu tư, chi phí lưu thông, tiết kiệm thời gian giao nhận hàng hóa và giảm chi phí xã hội.

Chương III

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Điều 5. Công tác quy hoạch

1. Quy hoạch phát triển tổng thể ngành thương mại là một bộ phận của quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng thương mại là

một bộ phận của quy hoạch sử dụng đất; các quy hoạch về thương mại sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt là căn cứ pháp lý để quyết định các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại trên địa bàn thành phố.

2. Triển khai thực hiện tốt các quy hoạch liên quan lĩnh vực thương mại, Chương trình chuyên dịch cơ cấu hàng xuất khẩu, Đề án quy hoạch mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn, Đề án Chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu phục vụ cung cầu và bình ổn thị trường thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; triển khai xây dựng các quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh khí đốt hóa lỏng, quy hoạch phát triển hệ thống phân phối đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện trên địa bàn theo quy định pháp luật, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và Đề án phát triển thương mại trong nước đến năm 2010, định hướng đến năm 2020.

3. Bố trí hệ thống kho, khu trung chuyển hàng hóa tại các cửa ngõ ra vào nội đô và hình thành khu bán buôn, trung chuyển hàng hóa của thành phố dọc đường vành đai 2; song song với việc đầu tư, phát triển hệ thống kho xăng dầu để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và lưu thông hàng hóa. Đối với khu vực trung tâm, bên cạnh mặt bằng cho thương mại dịch vụ được xác định thông qua quy hoạch giao thông vận tải được phê duyệt, mặt bằng cho phát triển các khu mua sắm tập trung sẽ được xác định thông qua việc tái bố trí các cơ sở hiện hữu, ưu tiên những vị trí thuận lợi cho phát triển thương mại, phù hợp thiết kế quy hoạch khu trung tâm.

Điều 6. Khuyến khích đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại

1. Phát triển kết cấu hạ tầng thương mại gắn liền với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng và quy hoạch phát triển hệ thống giao thông vận tải. Phát triển hệ thống trung chuyển hàng hóa, hệ thống kho bãi đồng bộ với phát triển hệ thống phân phối, mạng lưới chợ bán buôn, bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn. Tiếp tục phát triển các khu mua sắm tập trung đạt chuẩn mực quốc tế, bao gồm tổ hợp các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ tại các khu vực trung tâm thành phố, Khu đô thị mới Nam thành phố, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, các trạm dừng (depot) của hệ thống tàu điện ngầm theo quy hoạch giao thông vận tải đã được phê duyệt.

2. Ưu tiên bố trí quỹ đất cho việc phát triển kết cấu hạ tầng thương mại; hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng, miễn giảm các loại thuế (trên cơ sở kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, quyết định)... để thu hút các nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư. Tạo điều

kiện để các doanh nghiệp, các nhà phân phối lớn trong nước đầu tư phát triển hạ tầng thương mại đồng bộ, kịp thời; huy động vốn đầu tư toàn xã hội phát triển hệ thống mạng lưới phân phối bán buôn, bán lẻ. Có chính sách hỗ trợ phù hợp để các doanh nghiệp bán lẻ mở rộng quy mô hoạt động trên cơ sở phát triển mạng lưới theo mô hình chuỗi, thực hiện mối liên kết giữa các nhà bán lẻ và các hộ kinh doanh cá thể.

3. Quy hoạch, xác định vị trí, địa điểm và lựa chọn thiết kế các công trình thương mại phù hợp với quy hoạch; tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và vệ sinh môi trường; thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường trong các loại hình thương mại; thực hiện các quy chế kiểm tra và có hình thức chế tài phù hợp đối với các hành vi vi phạm.

4. Đối với các doanh nghiệp thương mại thiết lập mô hình tổ chức và áp dụng phương thức kinh doanh hiện đại, công nghệ quản lý tiên tiến (phát triển hệ thống theo chuỗi, tham gia hệ thống phân phối thông qua phương thức nhượng quyền thương mại, kinh doanh qua mạng, qua sở giao dịch hàng hóa, cải tiến phương pháp quản trị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử...) được áp dụng các chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách ưu đãi về thuế thu nhập (giãn nộp có thời hạn khi doanh nghiệp sử dụng lợi nhuận sau thuế để tái đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, mở rộng quy mô kinh doanh); đồng thời được hỗ trợ tín dụng đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Tổ chức, vận hành hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ

1. Chợ đầu mối:

a) Nhanh chóng hoàn thành các hạng mục đầu tư của chợ, thực hiện quản lý khai thác kinh doanh theo thiết kế được phê duyệt, đồng thời trang bị hoàn chỉnh các trang thiết bị phục vụ hoạt động kinh doanh theo quy định của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

b) Hình thành các sàn giao dịch hàng nông sản tại các chợ đầu mối nông sản thực phẩm thành phố; trong năm 2009 thực hiện thí điểm sàn giao dịch hàng hóa tại chợ đầu mối nông sản thực phẩm Thủ Đức. Xây dựng phương án thành lập Sở giao dịch hàng nông thủy hải sản thành phố theo mô hình công ty cổ phần với các cổ đông là các chủ đầu tư chợ đầu mối, các ngân hàng, các nhà bán lẻ, các nhà kinh doanh bất động sản; nhằm mục tiêu đảm bảo hoạt động khép kín với sự hình thành các trung tâm thanh toán và giao nhận hàng hóa.

c) Xây dựng thương hiệu 3 chợ đầu mối nông sản thực phẩm tập trung trong năm 2009. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp và khuyến khích liên kết giữa các hợp tác xã với các doanh nghiệp bán lẻ trong việc tăng cường

đầu tư cơ sở vật chất để cung ứng các dịch vụ phân loại, sơ chế, đóng gói bao bì đối với hàng hóa nông sản, thực phẩm. Hàng hóa vào các chợ đầu mối thành phố phải đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, phải được sơ chế, phân loại, đóng gói, bao bì, dán nhãn mác hàng hóa từ nơi thu hoạch đến nơi sản xuất, chế biến.

d) Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với hàng hóa đầu vào và đầu ra.

2. Chợ bán buôn, chợ chuyên doanh nguyên vật liệu, hàng công nghiệp tiêu dùng:

a) Đầu tư nâng cấp, sửa chữa các chợ chuyên doanh hiện hữu (hóa chất, vải sợi, nguyên phụ liệu ngành may, hàng may mặc, giày da, hàng công nghệ phẩm, hàng gia dụng...), từng bước xây dựng các chợ này trở thành trung tâm giao dịch, đầu mối bán buôn phục vụ thị trường thành phố và các tỉnh phía Nam. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp đổi mới phương thức quản lý chợ, đấu thầu đầu tư khai thác kinh doanh chợ.

b) Đối với các chợ giữ nguyên hiện trạng, tổ chức sắp xếp lại hoạt động kinh doanh, đảm bảo khai thác đúng công suất thiết kế, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định về hoạt động kinh doanh chợ và an toàn phòng cháy, chữa cháy.

3. Chợ bán lẻ:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các chợ truyền thống. Từng bước đổi mới phương thức quản lý đối với các chợ; áp dụng mô hình doanh nghiệp đầu tư khai thác kinh doanh chợ thay cho mô hình Ban quản lý (doanh nghiệp đấu thầu thuê lại mặt bằng chợ từ Nhà nước để đầu tư khai thác kinh doanh) nhằm đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp và khai thác hiệu quả mặt bằng chợ; đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và mỹ quan đô thị. Đồng thời, chuyên nghiệp hóa hoạt động khai thác kinh doanh chợ; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm đối với mô hình doanh nghiệp đầu tư khai thác kinh doanh chợ.

c) Từ nay đến năm 2010, tiến hành sửa chữa, nâng cấp 64 chợ; từ năm 2011 đến năm 2015, sửa chữa, nâng cấp 31 chợ truyền thống. Đồng thời tập trung tổ chức, sắp xếp lại hoạt động kinh doanh đối với các chợ còn lại cho phù hợp với công năng, thiết kế của chợ.

- Đối với chợ hiện hữu phù hợp quy hoạch: tổ chức sắp xếp theo ngành hàng; thường xuyên bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Đối với chợ bán lẻ không phù hợp quy hoạch: từng bước giải tỏa, di dời. Từ nay đến năm 2010, tiến hành giải tỏa, di dời 19 chợ không phù hợp quy hoạch; từ năm 2011 đến năm 2015, tiếp tục giải tỏa, di dời 29 chợ còn lại theo Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Đồng thời, tiến hành khảo sát, lập danh sách và xây dựng phương án chuyển đổi công năng đối với chợ hoạt động kinh doanh không hiệu quả, có vị trí thuận lợi nhưng cơ sở vật chất đang xuống cấp; từ nay đến năm 2015, nghiên cứu, thực hiện lộ trình chuyển đổi các chợ này thành siêu thị, trung tâm thương mại khi có điều kiện thích hợp.

4. Điểm, khu vực kinh doanh tự phát:

Kiên quyết giải tỏa kịp thời các điểm, khu vực mua bán tự phát, không phép, lấn chiếm lòng, lề đường. Vận động cá nhân mua bán tự phát chuyển đổi ngành nghề, tự nguyện đăng ký vào kinh doanh trong các chợ hoặc các điểm kinh doanh, mua bán đã được cấp phép.

5. Siêu thị, trung tâm thương mại:

a) Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng, kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại trên cơ sở không gây ách tắc giao thông, đảm bảo quy chuẩn xây dựng và các quy định pháp luật hiện hành.

b) Ưu tiên phát triển siêu thị, trung tâm thương mại tại những khu vực đầu mối giao thông, khu mua sắm tập trung, phố đi bộ, khu dân cư, khu đô thị mới; chuyển đổi công năng các chợ hoạt động không hết công năng, kém hiệu quả.

c) Đối với các siêu thị, trung tâm thương mại hiện hữu: tổ chức sắp xếp lại, đầu tư các trang thiết bị, hệ thống kho chứa hàng, chỗ giữ xe theo đúng tiêu chuẩn quy định hiện hành về kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại.

6. Cửa hàng tiện lợi:

a) Phát triển hệ thống các cửa hàng tiện lợi phục vụ người tiêu dùng 24/24 giờ tại các khu dân cư tập trung, các chợ bán lẻ. Khuyến khích hình thức liên kết giữa các nhà bán lẻ với các hộ kinh doanh có vị trí thuận lợi, mặt bằng đạt tiêu chuẩn về quy mô diện tích.

b) Phát triển mạng lưới các cửa hàng thực phẩm tươi sống và thực phẩm chế biến sẵn phục vụ người tiêu dùng ở các khu dân cư tập trung, các khu đô thị mới. Khuyến khích ứng dụng phương thức nhượng quyền thương hiệu.

c) Đẩy mạnh phát triển mạng lưới hợp tác xã thương nghiệp ở các khu vực nông thôn và thành thị nhằm cung cấp vật tư nguyên liệu cho sản xuất nông nghiệp và thu

mua các mặt hàng nông sản của nông dân; cung cấp các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng dân cư theo phương thức văn minh, hiện đại.

7. Bán hàng trực tuyến:

a) Hoàn thiện môi trường pháp lý và ban hành các cơ chế, chính sách thuận lợi, nhằm thu hút công nghệ tiên tiến và khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử. Tập trung đào tạo nguồn nhân lực để thực thi hữu hiệu việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ người tiêu dùng, phòng, chống tội phạm; nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp về thương mại điện tử. Chậm nhất đến năm 2010, hoàn thành dự án xây dựng Trung tâm Chứng thực điện tử và triển khai thực hiện chữ ký số.

b) Hỗ trợ các ngân hàng và các tổ chức tín dụng triển khai ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động ngân hàng và các loại hình dịch vụ ngân hàng, đặc biệt là dịch vụ thanh toán điện tử; xây dựng mạng kinh doanh điện tử cho một số ngành công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn của thành phố. Hỗ trợ đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử giữa các doanh nghiệp lớn. Từng bước triển khai một số dịch vụ công trực tuyến và cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động thương mại điện tử.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về thương mại điện tử trong nhân dân, trước hết cho cộng đồng doanh nghiệp, các ngành, các cấp, các hiệp hội ngành hàng.

Điều 8. Hình thành và phát triển các hội, hiệp hội; tăng cường các quan hệ hợp tác trong và ngoài nước

1. Khuyến khích thành lập các hội, hiệp hội bán buôn, bán lẻ, chợ, siêu thị nhằm giúp các hội viên chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi thông tin, tìm kiếm cơ hội, tạo mối liên doanh, liên kết, hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại trong nước, đẩy mạnh xây dựng và quảng bá thương hiệu..., nâng cao sức cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập. Đồng thời, thông qua hiệp hội để kiến nghị và tham gia tích cực vào quá trình xây dựng cơ chế, chính sách thương mại của các cơ quan quản lý nhà nước. Tăng cường mối quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước, các hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp.

2. Các hội, hiệp hội này phải đảm nhận vai trò cầu nối giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng; xây dựng, phát triển thương hiệu cho các sản phẩm sản xuất trong nước, làm đầu mối vận động các đơn vị, hội viên tăng cao tỷ trọng hàng Việt Nam tại các chợ bán buôn, bán lẻ và siêu thị, trung tâm thương mại. Song song đó, tăng cường quan hệ liên kết, tạo nguồn hàng, tham gia thực hiện các dịch vụ logistics nhằm giảm thiểu các chi phí trung gian, đưa hàng hóa đến tay người tiêu dùng với giá cả hợp lý nhất. Khuyến khích sáp nhập doanh nghiệp bán lẻ nhỏ với doanh nghiệp

bán buôn, bán lẻ lớn nhằm giảm chi phí, tạo kênh phân phối và nguồn hàng ổn định. Đồng thời, tập trung hỗ trợ và nâng cao năng lực cho các nhà phân phối bán buôn, bán lẻ; từng bước hình thành hệ thống phân phối với quy mô lớn và tính chuyên nghiệp cao, đủ khả năng chi phối thị trường nội địa.

3. Tăng cường hợp tác và mở rộng liên kết với các địa phương trong nước trên các lĩnh vực sản xuất, cung ứng và tiêu thụ hàng hóa, bao gồm cả khai thác cho hoạt động xuất nhập khẩu; thu hút nguồn lao động, vốn đầu tư... cho ngành thương mại, dịch vụ, chú trọng khai thác và phát huy tiềm năng và khai thác tốt lợi thế so sánh của từng địa phương.

4. Thúc đẩy các hoạt động hợp tác giữa các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài. Khuyến khích các hoạt động môi giới, trợ giúp tiếp cận và thâm nhập, mở rộng thị trường nội địa và xuất khẩu.

Điều 9. Tăng cường đào tạo cán bộ quản lý doanh nghiệp, phát triển nguồn nhân lực

1. Hỗ trợ công tác đào tạo cho các doanh nghiệp thương mại, phân phối phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, bao gồm: đào tạo cán bộ quản trị doanh nghiệp, quản trị chuỗi cung ứng, quản lý siêu thị, trung tâm logistics, quản trị nguồn tài nguyên doanh nghiệp. Phối hợp các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn triển khai các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn, huấn luyện kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ lãnh đạo và cán bộ, nhân viên doanh nghiệp; từng bước hiện đại hóa các khâu bán hàng, thanh toán, nghiệp vụ kho hàng...

2. Chú trọng công tác hướng nghiệp để thu hút lao động vào ngành thương mại; thu hút sinh viên giỏi, lao động có kinh nghiệm từ các địa phương; khuyến khích doanh nghiệp tìm kiếm nguồn nhân lực quản trị cao cấp từ nước ngoài và thực hiện chính sách ưu đãi phù hợp.

Điều 10. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại

1. Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để loại bỏ và đề xuất loại bỏ các loại giấy tờ, thủ tục không còn phù hợp; đơn giản hóa các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh những mặt hàng kinh doanh có điều kiện; bảo đảm quyền tự chủ tối đa cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch hóa cơ chế, chính sách theo quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Đối với tổ chức và hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về thương mại các cấp, thực hiện quản lý nhà nước theo quy trình có mục tiêu, có kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết để đề xuất việc

điều chỉnh, bổ sung chính sách, quy hoạch, kế hoạch phù hợp. Chủ động đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng thương mại, phân phối, chính sách về quỹ dự trữ, bình ổn; từng bước phân cấp quản lý nhà nước về thương mại, tạo điều kiện hoạt động thương mại cũng như hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ phát triển nhanh và bền vững.

3. Đẩy mạnh kiểm tra, kiểm soát thị trường, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, các cửa hàng bán buôn, bán lẻ, các đại lý, cửa hàng..., bảo đảm hàng hóa lưu thông thông suốt và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng đã đăng ký và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; ngăn chặn tình trạng đầu cơ, nâng giá, lũng đoạn thị trường. củng cố, tăng cường lực lượng quản lý thị trường các quận - huyện, nhất là các địa bàn trọng điểm, nhằm ổn định và tạo điều kiện cho thị trường phát triển lành mạnh, đúng hướng. Thường xuyên tăng cường công tác chống các hành vi buôn lậu, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại; bảo đảm ổn định thị trường trong mọi tình huống.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thương mại, đảm bảo tính chuyên nghiệp và hiện đại, thành thạo giao tiếp, nắm vững luật pháp và thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu hội nhập. Củng cố, chấn chỉnh hoạt động của các Ban quản lý chợ đối với những chợ do Nhà nước tiếp tục quản lý. Ban quản lý chợ cần được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tính chuyên nghiệp; thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong việc thay mặt Nhà nước quản lý cơ sở vật chất của chợ, kiểm tra tình hình hộ tiêu thương chấp hành các quy định của Nhà nước về hoạt động kinh doanh ở chợ.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các sở - ngành, các quận - huyện liên quan triển khai thực hiện quy hoạch phát triển ngành thương mại, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng thương mại; đảm bảo cân đối, bố trí đủ quỹ đất cho các công trình của ngành thương mại nói chung và lĩnh vực phân phối bán buôn, bán lẻ nói riêng, nhất là tại khu trung tâm, khu đô thị mới, khu chế xuất - khu công nghiệp và các khu dân cư tập trung. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp đổi mới phương thức quản lý và chuyển đổi công năng các chợ hoạt động không hiệu quả. Chủ trì nghiên cứu, đề xuất cấp thẩm quyền các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với dự án phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, xúc tiến thương mại trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì, chỉ đạo cơ quan quản lý thị trường chủ động phối hợp các ngành chức năng áp dụng các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường. Xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, hàng vi phạm sở hữu công nghiệp để bảo đảm lợi ích của người tiêu dùng, doanh nghiệp và Nhà nước.

3. Chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các sở - ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các quận - huyện triển khai thực hiện Quy hoạch định hướng phát triển hệ thống chợ - siêu thị - trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2009 - 2015 (ban hành kèm theo Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố) và Đề án phát triển hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020.

4. Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng xây dựng và triển khai chương trình phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành thương mại; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý doanh nghiệp phân phối, bán buôn, bán lẻ; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại.

5. Tập trung nâng cao chất lượng công tác thông tin, dự báo thị trường; phân tích diễn biến cung - cầu, giá cả, thị trường. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giao nhiệm vụ dự trữ hàng hóa trọng yếu cho các doanh nghiệp hàng năm để tạo nguồn hàng bình ổn thị trường. Thực hiện vai trò là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Xử lý biến động thị trường bất thường, tổ chức triển khai Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và giữa các doanh nghiệp đầu mối với các cơ quan quản lý nhà nước thành phố (theo Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố) nhằm xây dựng và thực thi các giải pháp can thiệp kịp thời khi thị trường có dấu hiệu bất ổn, bảo đảm cân đối cung - cầu các mặt hàng trọng yếu trong mọi tình huống.

6. Xây dựng lộ trình cụ thể theo từng năm, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở - ngành, quận - huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Đề án này. Làm đầu mối theo dõi, đôn đốc các ngành chức năng hoàn thành các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân thành phố giao trong Đề án. Định kỳ 6 tháng, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố số liệu về hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ trên địa bàn thành phố và kết quả tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Đề án; định kỳ hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công Thương kết quả tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Đề án.

Điều 12. Trách nhiệm phối hợp của các sở - ngành, quận - huyện**1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

a) Phối hợp với Sở Công Thương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định danh mục các loại hình dự án thuộc hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại (chợ bán buôn, bán lẻ, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm hội chợ triển lãm, tổng kho bán buôn, trung tâm logistics, trung tâm đấu giá, sàn giao dịch...) được áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư theo Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và khuyến khích đầu tư trên địa bàn thành phố.

b) Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm tăng cường hợp tác và mở rộng liên kết với các địa phương trong nước và nước ngoài; các giải pháp phát triển nhanh hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ của thành phố để khai thác, phát huy tiềm năng và lợi thế so sánh của thành phố.

2. Sở Tài chính:

Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng chợ đầu mối và chợ bán lẻ tổng hợp loại 1; cơ chế, chính sách tài chính để phát triển nhanh hệ thống phân phối bán buôn, bán lẻ của thành phố, đáp ứng tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp để từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, hoàn thiện môi trường pháp lý và triển khai các cơ chế, chính sách thuận lợi, nhằm thu hút công nghệ tiên tiến và khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử. Phối hợp các ngành chức năng đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án xây dựng Trung tâm Chứng thực điện tử và triển khai thực hiện chữ ký số.

b) Phối hợp Sở Công Thương tham mưu, đề xuất giải pháp hỗ trợ để trước mắt đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử giữa các doanh nghiệp lớn của thành phố; xây dựng mạng kinh doanh điện tử cho một số ngành công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn của thành phố. Đồng thời triển khai một số dịch vụ công trực tuyến và cung cấp các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động thương mại điện tử.

c) Triển khai giải pháp nhằm tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, cung cấp thông tin kinh tế kịp thời, đầy đủ, chính xác cho doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp phân phối và các nhà bán buôn, bán lẻ, các hiệp hội ngành hàng; tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp định hướng sản xuất kinh doanh, khai thác tốt các thị trường tiềm năng và mở rộng thị trường xuất khẩu.

4. Ủy ban nhân dân các quận - huyện:

a) Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn quản lý; chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương và phối hợp với các sở - ngành thực hiện các quy hoạch liên quan lĩnh vực thương mại; Chương trình chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu; Đề án quy hoạch mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; Quy hoạch hệ thống cửa hàng xăng dầu trên địa bàn; Đề án Chiến lược tạo nguồn hàng thiết yếu phục vụ cung cầu và bình ổn thị trường thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt; triển khai xây dựng các quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh khí đốt hóa lỏng, quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, quy hoạch hệ thống phân phối đối với các mặt hàng kinh doanh có điều kiện trên địa bàn theo quy định pháp luật, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Chủ động phối hợp với các sở, ngành trong việc giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện quy hoạch và định hướng phát triển.

c) Chủ trì, phối hợp các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại theo quy định pháp luật hiện hành.

d) Định kỳ 6 tháng và hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Công Thương số liệu về hệ thống phân phối, bán buôn, bán lẻ và kết quả tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn quận - huyện.

5. Các sở - ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tập trung phối hợp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn cần tháo gỡ, cần kịp thời báo cáo, đề xuất, gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng